

TÒA ÁN NHÂN DÂN Q.TÂN BÌNH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 755/2018/DS -ST

Ngày: 22/11/2018

V/v “Tranh chấp Hợp đồng tín dụng”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Trần Ái Vy

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Vũ Trung Kiên

2/ Bà Trần Hoàng Ngọc Hà

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Út – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 22 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 359/2016/TLST-DS ngày 19 tháng 10 năm 2018, về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 209/2018/QĐST- DS ngày 12 tháng 10 năm 2018 và quyết định hoãn phiên tòa số 270/2018/QĐST- DS ngày 30 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:*

Ngân hàng V

Địa chỉ: 89 Đường H, phường L, quận Đ, TP.N.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Ngô Quốc C, sinh năm 1995, địa chỉ: Tầng 2, số 296 Đường L1, phường B, quận P, TP.H là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Theo Giấy ủy quyền số 23625/2018/ UQ –VPB ngày 15/6/2018). (Có mặt)

2. *Bị đơn:* Ông Đặng Thành L, sinh năm 1980

Địa chỉ: 622/75 Đường C, Phường B, quận T, TP. H. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 26/7/2017 và trong quá trình giải quyết vụ án đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Ngô Quốc C trình bày:

Ngày 30/7/2014, giữa Ngân hàng V (Sau đây gọi tắt là Ngân hàng) và ông Đặng Thành L có ký kết hợp đồng tín dụng số HCM/14/5692/HĐTD/UPL vay số tiền 45.000.000 đồng, thời hạn vay 48 tháng. Ngày 11/10/2014 hai bên ký tiếp hợp đồng tín dụng số 2007479 vay số tiền 30.000.000 đồng, thời hạn vay 48 tháng. Trong quá trình thực hiện hợp đồng ông L đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Ngân hàng đã nhiều lần yêu cầu ông L thanh toán nợ nhưng ông L vẫn không có thiện chí trả nợ nên Ngân hàng đã khởi kiện yêu cầu ông L phải thanh toán các khoản sau:

- Đối với hợp đồng tín dụng số HCM/14/5692/HĐTD/UPL ngày 30/7/2014 số tiền nợ gốc tạm tính đến tháng 10/2018 là: 42.279.384 đồng; nợ lãi tạm tính đến tháng 10/2018: 59.166.817 đồng.

- Đối với hợp đồng tín dụng số 2007479 ngày 11/10/2014 số tiền nợ gốc tạm tính đến tháng 10/2018 là 26.874.321 đồng, nợ lãi tạm tính đến tháng 10/2018 là 35.326.678 đồng.

Tổng số tiền nợ gốc và lãi của cả 02 hai hợp đồng tín dụng nêu trên là 163.647.200 đồng.

Yêu cầu thanh toán làm một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Ông Đặng Thành L phải tiếp tục trả lãi theo lãi suất thỏa thuận tại 02 hợp đồng tín dụng nêu trên cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ.

Tại phiên tòa:

Đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày: Giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Yêu cầu ông Đặng Thành L phải trả tiền nợ gốc và lãi cho Ngân hàng cụ thể như sau:

- Đối với hợp đồng tín dụng số HCM/14/5692/HĐTD/UPL ngày 30/7/2014 số tiền nợ tạm tính đến ngày 22/11/2018 gồm nợ gốc là: 42.279.384 đồng; nợ lãi là: 60.831.568 đồng.

- Đối với hợp đồng tín dụng số 2007479 ngày 11/10/2014 số tiền nợ tạm tính đến ngày 22/11/2018 gồm nợ gốc là: 26.874.321 đồng, nợ lãi là 36.384.854 đồng.

Tổng số tiền nợ gốc và lãi của cả 02 hai hợp đồng tín dụng nêu trên là 166.370.127 đồng.

Yêu cầu thanh toán làm một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Ngoài ra, ông Đặng Thành L phải tiếp tục trả lãi phát sinh kể từ ngày 23/11/2018

theo lãi suất thỏa thuận tại 02 hợp đồng tín dụng nêu trên cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ.

Bị đơn ông Đặng Thành L vắng mặt nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi nghị án. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Xét, đơn khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh V, Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án dân sự về việc “Tranh chấp Hợp đồng tín dụng”. Ông Đặng Thành L cư trú tại quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về thủ tục xét xử trong trường hợp vắng mặt đương sự: Bị đơn ông Đặng Thành L đã được Tòa án đã tổng đạt thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa theo quy định tại Điều 196, Điều 208, điểm b khoản 2 Điều 227 nhưng vẫn vắng mặt. Do vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt ông Đặng Thành L.

[2] Về yêu cầu của nguyên đơn: Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Đặng Thành L phải trả tiền nợ gốc và lãi theo 02 hợp đồng tín dụng đã ký tính đến ngày 22/11/2018 là 166.370.127 đồng.

Hội đồng xét xử xác định vào ngày 30/7/2014 giữa nguyên đơn và bị đơn có ký kết hợp đồng tín dụng số HCM/14/5692/HĐTD/UPL vay số tiền 45.000.000 đồng, thời hạn vay 48 tháng, mục đích vay: vay mua xe, lãi suất cho vay là 27%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Ngày 11/10/2014 hai bên ký tiếp hợp đồng tín dụng số 2007479 vay số tiền 30.000.000 đồng, thời hạn vay 48 tháng, mục đích vay: vay tiêu dùng, lãi suất vay: 27%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông L đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Ngân hàng đã nhiều lần yêu cầu ông L thanh toán nợ nhưng ông L vẫn không có thiện chí trả nợ nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông L phải thanh toán tổng số tiền nợ gốc và lãi của cả 02 hợp đồng tín dụng nêu trên là 166.370.127 đồng. Yêu cầu thanh toán làm một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Như vậy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Buộc ông L phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng số tiền nợ gốc và lãi của cả 02 hợp đồng tín dụng nêu trên là 166.370.127 đồng. Phương thức thanh toán: thanh toán một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật. Ông Đặng Thành L phải tiếp tục trả lãi theo lãi suất thỏa thuận tại 02 hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định. Hoàn lại cho Ngân hàng V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.217.898 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 3 Điều 26; Điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39; Điều 196, Điều 208, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

- Điều 280 và Điều 351 Bộ luật dân sự.

- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh V.

Buộc ông Đặng Thành L phải trả cho Ngân hàng V số tiền 166.370.127 đồng.

Thời hạn thanh toán: một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật. Ông Đặng Thành L phải tiếp tục trả lãi theo lãi suất thỏa thuận tại 02 hợp đồng tín dụng số HCM/14/5692/HĐTD/UPL ngày 30/7/2014 và hợp đồng tín dụng số 2007479 ngày 10/11/2014 kể từ ngày 23/11/2018 cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2/ Về án phí:

- Ông Đặng Thành L phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 8.318.506 đồng (Tám triệu ba trăm mười tám ngàn năm trăm lẻ sáu đồng).

- Hoàn lại số tiền tạm ứng án phí là 3.217.898 đồng cho Ngân hàng V theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006992 ngày 16/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Bình.

3/ Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Q.Tân Bình;
- Chi cục Thi hành án Q.Tân Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tô Trần Ái Vy

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Q.Tân Bình;
- Chi cục Thi hành án Q.Tân Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tô Trần Ái Vy